

A thick vertical grey bar runs down the left side of the page. A grey arrow points to the right from the bar, positioned to the left of the main title.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 – CÔNG TY CỔ PHẦN



MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	1
1. Thông tin khái quát	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:.....	4
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	4
4. Định hướng phát triển	12
5. Các rủi ro:	12
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	14
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	14
2. Tổ chức và nhân sự	14
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	15
4. Tình hình tài chính.....	18
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	19
6. Báo cáo tác động liên quan đến xã hội của công ty	20
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC.....	21
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	21
2. Kết quả hoạt động và các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:	22
2. Báo cáo các nội dung chủ yếu đã thực hiện năm 2022 của Tổng công (Cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý).....	23
3. Kế hoạch phát triển trong năm 2023.....	26
4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội.....	28
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY. 29	
1. Về công tác tái cấu trúc hệ thống quản trị:	29
1. Về công tác xây dựng kế hoạch:	29
2. Về công tác đầu tư và M&A:	29
3. Về công tác nhân sự.....	30
4. Về công tác quan hệ với cổ đông và công bố thông tin:.....	30
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	31
1. Ý kiến kiểm toán.....	31
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	31

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:
- Vốn điều lệ: 1.270.000.000.000 đồng (Một nghìn hai trăm bảy mươi tỷ đồng)
- Địa chỉ: Tầng 15 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Số điện thoại: (84-28) 3823 0809
- Số fax: (84-28) 3821 3233
- Website: www.fico.com.vn
- Mã cổ phiếu: FIC

Quá trình hình thành và phát triển

- Tiền thân của Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1-CTCP hiện nay là Công ty Vật liệu Xây dựng số 1, trực thuộc Bộ Xây dựng, được thành lập từ năm 1976. Năm 1980, Công ty được đổi tên thành Liên hiệp các Xí nghiệp Gạch ngói Sành sứ, trực thuộc Bộ Xây dựng. Năm 1984, đơn vị được tổ chức lại thành Liên hiệp các Xí nghiệp Vật liệu xây dựng số 1, trực thuộc Bộ Xây dựng (Quyết định số 1390/BXD-TCCB ngày 13/10/1984).
- Năm 1995, thực hiện Quyết định số 90/TTg ngày 07/03/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục sắp xếp các DNNN, Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 (FiCO) được thành lập theo Quyết định số 997/BXD-TCLĐ ngày 20/11/1995 với cơ cấu tổ chức như sau: FiCO có tổng số 8 đơn vị thành viên và 2.189 cán bộ công nhân viên. Các lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là: Sản xuất vật liệu xây dựng cơ bản như gạch, ngói xây dựng, gạch Block, gạch ceramic, gạch ốp lát, cao lanh, sứ vệ sinh; Xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp; Kinh doanh vật tư phục vụ sản xuất VLXD; Khai thác và chế biến khoáng sản.
- **Giai đoạn từ năm 1996 đến năm 2000:**

Đây là những năm đầu tiên đơn vị hoạt động theo cơ chế quản lý của một Tổng Công ty. Về tổ chức, Tổng Công ty có 11 đơn vị thành viên với 4.865 CBCNV.
- **Giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2005:**

Tổng công ty đã bắt đầu triển khai nhiều dự án đầu tư đa ngành nghề mới như: sản

xuất xi măng, đầu tư kinh doanh bất động sản, kính xây dựng... đã chú trọng trong lĩnh vực phát triển thị trường, xuất nhập khẩu VLXD... Địa bàn hoạt động của Tổng Công ty đã trải rộng trên khắp cả nước và vươn ra quốc tế. Trong giai đoạn này, Tổng Công ty có 16 đơn vị thành viên (kể cả các đơn vị phụ thuộc) với tổng số 7.132 CBCNV.

Từ năm 2003, thực hiện Quyết định số 1404/QĐ-BXD ngày 24/10/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Tổng Công ty đã chính thức đổi tên viết tắt từ BMC No 1 Thành FiCO và phát triển thương hiệu FiCO.

➤ **Giai đoạn từ năm 2006 đến tháng 6/2010:**

Năm 2006, Tổng Công ty FiCO chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 2438/QĐ-BXD ngày 30/12/2005 của Bộ Xây dựng. Giai đoạn này, Tổng Công ty gồm có: Công ty mẹ - Tổng Công ty và 05 đơn vị phụ thuộc; 05 Công ty con; 14 Công ty liên kết và 02 Công ty Liên doanh. Các Công ty con và Công ty liên kết là các đơn vị trực thuộc trước đây thuộc Tổng Công ty đã cổ phần hóa theo quy định. Phần lớn các Công ty này sau khi cổ phần hóa đều hoạt động hiệu quả cao như CTCP Hóa An, CTCP Cotecons...

- Đẩy mạnh công tác kinh doanh thương mại, xuất nhập khẩu. Trong đó đặc biệt chú trọng việc quảng bá và xây dựng thương hiệu với bạn hàng trong nước và quốc tế, coi trọng hiệu quả thiết thực và định hướng chiến lược các dòng sản phẩm cao cấp phục vụ xuất khẩu. Điển hình trong công tác này là các đơn vị như Công ty Thương mại VLXD FiCO, CTCP Đầu tư và Kinh doanh VLXD FiCO (BMT), CTCP Kỹ thuật và Xây dựng VLXD (COTEC).
- Tăng cường liên doanh liên kết và Hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực xây lắp và xử lý nền móng... Điển hình như các đơn vị: Công ty CP Cotecons, Công ty TNHH Liên doanh CHUNWO-FiCO (với Hongkong), Công ty TNHH Liên doanh Xây dựng FiCO-COREA (với Hàn Quốc) ...
- Đẩy mạnh công tác đầu tư và kinh doanh bất động sản, đồng thời tăng cường việc tìm kiếm và hợp tác với các đối tác để mở rộng quy mô và phạm vi đầu tư các công trình, dự án, trong đó chú trọng đầu tư các dự án khu dân cư và văn phòng, căn hộ cao cấp. Một số các công trình tiêu biểu mà Tổng Công ty triển khai như: Khu căn hộ cao cấp City Garden Vietnam (59 Ngõ Tất Tố, TP. HCM), Tòa nhà Horizon (214 Trần Quang Khải, TP.HCM), Dự án Chung cư Vạn Đô (348 Bến Vân Đồn, TP.HCM) ...
- Tiếp tục ưu tiên cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng truyền thống

với các sản phẩm xi măng (đen và trắng), các loại VLXD cao cấp phục vụ xuất khẩu (Gạch ceramic, granite, ngói, gạch xây dựng các loại, đá, cát trắng, sản phẩm sau kính...). Điển hình như việc triển khai các dự án: Xi măng Tây Ninh, Xi măng trắng (BMT), Đá xuất khẩu (Phước Hòa), Nghiền cát siêu mịn để xuất khẩu (Cam Ranh) và các dự án cải tạo nâng cấp các dây chuyền sản xuất gạch ngói ở các đơn vị VITALY, Thanh Thanh, Đồng Nai...

➤ **Giai đoạn tháng 6/2010 đến tháng 9/2016:**

Thực hiện sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Xây dựng về công tác sắp xếp đổi mới doanh nghiệp, Bộ Xây dựng đã có Quyết định số 614/QĐ-BXD ngày 10/06/2010 về việc chuyển đổi mô hình hoạt động của Tổng công ty Vật liệu Xây dựng số 1 sang mô hình hoạt động Công ty TNHH Một thành viên cho đến khi thực hiện cổ phần hóa.

➤ **Từ tháng 10/2016 trở đi:**

Căn cứ Quyết định số 1874/QĐ-TTg ngày 03/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1, Bộ Xây dựng và Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 đã tiến hành chào bán 25.006.300 cổ phiếu lần đầu ra công chúng vào ngày 19/08/2016 với giá đấu thành công bình quân: 10.502 đồng/ cổ phần.

Ngày 28/09/2016, được sự đồng ý của Bộ Xây dựng, Ban chỉ đạo cổ phần hóa FiCO đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Kể từ ngày 01/10/2016, Tổng Công ty FiCO chính thức được chuyển thành Công ty cổ phần với tên gọi Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 – CTCP (FiCO), vốn điều lệ là 1.270.000.000.000 đồng (theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0300402493 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/06/2010, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 01/10/2016).

Tổng Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 43/2018/GCNCP-VSD ngày 13/06/2018, số lượng chứng khoán đăng ký 127.000.000 cổ phiếu

➤ **Từ tháng 06/2018 trở đi:**

Tổng Công ty chính thức được chấp thuận đăng ký chứng khoán với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam với mã cổ phiếu FIC kể từ ngày 13/06/2018 và chính thức giao dịch trên sàn chứng khoán UpCOM thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội kể từ ngày 12/08/2018 với giá tham chiếu là 12.100 đồng/cổ phiếu.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty bao gồm:
 - o Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Kinh doanh dịch vụ bất động sản: môi giới bất động sản, định giá bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, tư vấn bất động sản, đấu giá bất động sản, quảng cáo bất động sản, quản lý bất động sản);
 - o Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe (Sản xuất phụ tùng, thiết bị xe cơ giới chuyên dụng phục vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng);
 - o Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng, vật tư, nguyên liệu và sản phẩm phụ vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng);
 - o Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Kinh doanh, xuất nhập khẩu phụ tùng, thiết bị, xe cơ giới chuyên dụng phục vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng);
- Tổng Công ty chủ yếu hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận bao gồm Bình Dương, Đồng Nai và Tây Ninh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị

Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 – CTCP hiện nay đang hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty. Mô hình tổ chức của công ty như sau:

❖ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng Công ty, có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư, tiến hành thảo luận thông qua, bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty; thông qua các chiến lược phát triển; bầu, bãi nhiệm HĐQT, Ban Kiểm soát, và quyết định bộ máy tổ chức của Tổng Công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

❖ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Tổng Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 05 thành viên, các thành viên HĐQT nhóm họp và bầu Chủ tịch HĐQT. Hội đồng quản trị nhân danh Tổng Công ty quyết định phương án kinh doanh hàng năm của Tổng

Công ty, quyết định đầu tư dự án, tài sản theo quy định tại điều lệ và quy chế tài chính. HĐQT có trách nhiệm bổ nhiệm, giao nhiệm vụ, giám sát Ban Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp và Điều lệ Tổng Công ty, các Quy chế nội bộ của Tổng Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

❖ **Ban Kiểm soát**

Ban kiểm soát có nhiệm vụ tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Tổng Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định trong Điều lệ của Tổng Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Hiện tại, Ban Kiểm soát của Tổng Công ty gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra và bãi miễn.

❖ **Ban Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người quyết định phương hướng sản xuất kinh doanh theo quyền hạn trong điều lệ và pháp luật liên quan, điều hành công việc sản xuất kinh doanh hàng ngày của Tổng Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Ngoài ra, Tổng Giám đốc Tổng công ty có thể bổ nhiệm các trưởng, phó phòng ban và bộ phận của Tổng Công ty.

Các Phó Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người trợ giúp cho Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Tổng Công ty; chịu sự giám sát của Tổng Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

❖ **Các Ban chức năng:**

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc sẽ chịu trách nhiệm điều hành các phòng ban chức năng, các đơn vị thành viên theo các khối lĩnh vực như sau:

- + **Văn phòng Tổng Công ty:** Giúp việc cho ban điều hành về các hoạt động liên quan đến pháp lý của Tổng Công ty; thực hiện công tác đối ngoại và quan hệ với các đối tác, các cơ quan chức năng của Tổng Công ty, hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị về nghiệp vụ đối ngoại và giao dịch quốc tế.
- + **Ban Nhân sự:** Quản lý các vấn đề về tổ chức bộ máy, lao động, đơn giá tiền lương, định mức lao động, lương thưởng, phê chuẩn các chức danh, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, kỷ luật, quy hoạch nguồn nhân lực và kế hoạch tuyển dụng, đào tạo cán bộ, lao động và các chính sách khác cho lao động của FiCO.

- + **Ban Tài chính - Kế toán:** Thực hiện công tác hạch toán kế toán, giám sát hoạt động hạch toán kế toán tại các công ty con của FiCO, kết nối FiCO với các đơn vị thành viên thông qua quản lý và điều phối dòng tiền.
- + **Ban Kế hoạch và sản xuất vận hành:** Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh và xây dựng kế hoạch kinh doanh ngắn, trung và dài hạn cho FiCO và các đơn vị thành viên. Ban Kế hoạch đầu tư còn phối hợp với Ban Tài chính Kế toán tham gia kế hoạch tài chính đầu tư để tham mưu cho lãnh đạo về việc triển khai các dự án mới.
- + **Ban Đầu tư và M&A:** Tham mưu công tác đầu tư tài chính của FiCO, đảm bảo bảo toàn, ổn định và phát triển nguồn vốn và tài sản hiện có của FiCO. Chịu trách nhiệm quản lý các khoản đầu tư tài chính của FiCO tại các doanh nghiệp khác (không bao gồm các công ty mà FiCO giữ cổ phần chi phối). Là đầu mối trong công tác tìm kiếm và triển khai các dự án đầu tư và mua bán sáp nhập doanh nghiệp (M&A) mới.
- + **Ban Quản lý dự án FiCO HOME Phan Huy Ích:** là đại diện của Tổng công ty VLXD số 1- CTCP tổ chức triển khai và trực tiếp quản lý dự án “Chung cư kết hợp thương mại - dịch vụ, trường mầm non và nhà liên kế có sân vườn tại số 2/34 Phan Huy Ích, Phường 15, Quận Tân Bình” do Tổng công ty VLXD số 1- CTCP làm chủ đầu tư.

Tổng số nhân viên của Tổng Công ty và các Công ty con tại ngày 31/12/2022 là 816 người (tại ngày 31/12/2021 là 813 người).

Các đơn vị trực thuộc:

STT	Tên chi nhánh	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh
1	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Xí nghiệp khai thác Thống Nhất	Áp 3, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, Đồng Nai	Khai thác, chế biến kinh doanh đá xây dựng
2	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Chi nhánh FiCO Hà Nội (Chấm dứt hoạt động kế từ ngày 9/12/2022)	Số 56 Nguyễn Du, P. Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	Kinh doanh VLXD
3	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Công ty Thương mại VLXD FiCO	Tầng 15, Tòa nhà Sailing Tower – 111A Pasteur, Quận 1, TP.HCM	Kinh doanh sắt thép xây dựng, sắt thép công nghiệp, xi măng các loại, gạch ốp lát, sứ, sen vòi các loại, nguyên vật liệu thô; thạch cao, than các loại

STT	Tên chi nhánh	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh
4	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Chi nhánh FICO Đồng Nai	Số 5, đường 16 A, Khu Công nghiệp Biên Hòa 2, Phường An Bình, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Sản xuất khai thác cho thuê kho bãi
5	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Chi nhánh FICO Bình Dương	Lô F đường số 2B, khu công nghiệp Đồng An, Phường Bình Hòa, TX Thuận An, Bình Dương	Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước và lắp đặt xây dựng khác

Công ty con:

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
1	Công ty cổ phần Phước Hòa FICO	Km 5, QL 51, xã Tân Phước, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	Số 3500102894 do Sở KHĐT tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 21/01/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 06/06/2018	(0254)38 76139	25	Sản xuất kinh doanh đá xây dựng, đá Granite
2	Công ty cổ phần Cơ khí Xây dựng Tân Định FICO	Nhà máy phụ kiện vệ sinh, Đường số 2B, KCN Đồng An, Thuận An, Bình Dương.	Số 030114699 do Sở KHĐT TP. HCM cấp lần đầu ngày 13/4/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 07 ngày 22/03/2018	(0274)37 82350	30	Gia công cơ khí; buôn bán vật liệu; thiết bị lắp đặt trong ngành xây dựng
3	Công ty cổ phần Gạch men Thanh	Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, Tỉnh Đồng Nai	Số 3600665643 do Sở KHĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 2/01/2004, cấp thay đổi lần thứ 09 ngày 19/04/2017	02513836 066	59,92	Sản xuất gạch ốp lát
4	Công ty CP Gạch Đông Nam Á	Khu Phố 9, Phường Chánh Phú Hoà, Thị Xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương	Số 3700830308 do Sở KHĐT tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 27/09/2007, cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 31/08/2018	06503543 591	225	Sản xuất gạch ốp lát
5	Công ty TNHH MTV Cát Cam Ranh FICO	Thôn Tân Hải, Cam Hải Tây, Huyện Cam Lân, Tỉnh Khánh Hòa	Số 4201764563 do Sở KHĐT tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 19/10/2017, cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 10/01/2019	(0258) 3989005	30	Khai thác khoáng sản
6	Công ty TNHH MTV Thương mại VLXD FICO	Tầng 15, Sailing Towet, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Số 0314964301 do Sở KHĐT cấp lần đầu ngày 03/04/2018, cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 15/01/2019	02862 918899	200	Kinh doanh thương mại VLXD

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
7	Công ty TNHH MTV Kinh doanh sản phẩm FICO	Tầng 15, Sailing Tower, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Số 0315650869 do Sở KHĐT cấp lần đầu ngày 25/04/2019	02862 918899	37	Kinh thương VLXD doanh mại

Các Công ty liên kết của Tổng Công ty

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FiCO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
1	Công ty cổ phần Xi măng FICO Tây Ninh	Tầng 26, E.Town Central, 11 Đoàn Văn Bơ, P.12, Q. 4, TP Hồ Chí Minh	Số 3900365922 do Sở KHĐT tỉnh Tây Ninh cấp lần đầu ngày 23/12/2004 thay đổi lần thứ 15 ngày 18/06/2018	(028)38212872	2.500	25.84%	Sản xuất kinh doanh xi măng, vôi và thạch cao; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.
2	Công ty cổ phần Hóa An	Áp Cầu Xã An, Hòa, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Số 3600464464 do Sở KHĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 8/6/2000, cấp thay đổi lần thứ 09 ngày 19/11/2015	(0251)2227564	151,2	24,86%	Khai thác chế biến khoáng sản, sản xuất và kinh doanh VLXD

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FICO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
3	Công ty cổ phần Vitally	Khu Bình Chuẩn, Đường N1, Thuận An, Bình Dương	Số 0300398078 do Sở KHĐT tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 06/01/2005, cấp thay đổi lần thứ 09 ngày 19/05/2015	(0274)3788347	80	30,75%	Sản xuất mua bán VLXD; kinh doanh nhà ở, Môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản
4	Công ty Cổ phần Havalib - FICO	Số 65, đường số 3, cư xá chu văn an, phường 26, quận Bình Thạnh, TP.HCM	Số 3700791338, do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 23/8/2007	(028)35113288	3	20%	Sản xuất kinh doanh gạch thủy tinh
5	Công ty Cổ phần xây dựng FICO - Corea	Số 1, Đường 81, Phường Tân Quy, Quận 7, TP.HCM	Số 0304401701 do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 11/10/2007, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 3/4/2017	02837715589	31,5	49,50%	Cung cấp dịch vụ kỹ thuật xử lý nền đất yếu cho các công trình xây dựng, dự án hạ tầng
6	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tân Bách Việt	Tầng 15, Số 1, Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, TPHCM	Số 0305202610 do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/9/2007, cấp lần thứ 4 ngày 20/01/2014	02862961718	79,27	29%	Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FICO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
7	Công ty Cổ phần FICO Công nghệ cao	45 Hoa Mai, Phường 2, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	Số 0310319621 do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 16/9/2010, cấp thay đổi lần 6 ngày 25/7/2017	(028)54010412	20	45%	Sản xuất gạch không nung
8	Công ty cổ phần FICO Pan United	Lầu 8 South Buiding, 60 Trương Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TPHCM	Số 0310883115 do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 23/8/2007, cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 18/01/2017	(028)35470303	60	45%	Sản phẩm bê tông thương phẩm

4. Định hướng phát triển

Tổng công ty FiCO xây dựng các mục tiêu chiến lược đến năm 2030 như sau:

Đến năm 2030, Tổng công ty FiCO trở thành doanh nghiệp sản xuất và cung cấp vật liệu xây dựng, dịch vụ thương mại vật liệu xây dựng hàng đầu Việt Nam, với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Doanh thu: 15.000 – 18.000 tỷ đồng, trong đó:

- Xi măng: 8.000 – 10.000 tỷ đồng, tương ứng với sản lượng đạt 6 – 8 triệu tấn xi măng/năm;
- Khoáng sản: 1.000 tỷ đồng;
- Vật liệu hoàn thiện: 2.000 tỷ đồng;
- Thương mại và dịch vụ và kinh doanh khác: 5.000 tỷ đồng.

2. Lợi nhuận: 800 - 1.200 tỷ đồng, trong đó:

- Xi măng: 500 – 700 tỷ đồng;
- Khoáng sản: 150 – 200 tỷ đồng;
- Vật liệu hoàn thiện: 100 - 150 tỷ đồng;
- Thương mại và dịch vụ và kinh doanh khác: 100-150 tỷ đồng.

Thời gian tới Tổng công ty sẽ xác định các giải pháp trọng tâm, chiến lược cụ thể từng giai đoạn để thực hiện các mục tiêu nêu trên.

5. Các rủi ro:

Rủi ro thị trường:

Năm 2022, nhiều doanh nghiệp bất động sản đã trải qua giai đoạn khó khăn chưa từng có, biểu hiện qua việc dừng, hoãn hoạt động đầu tư, thi công xây dựng một số dự án, dừng triển khai các dự án mới... Điều này tác động đến sự phục hồi và tăng trưởng của nền kinh tế, gián tiếp ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực liên quan và trực tiếp nhất là ngành vật liệu xây dựng của Tổng Công ty.

Rủi ro lãi suất

Lãi suất tăng mạnh trong 6 tháng cuối năm. Trong năm 2022, FED đã có 7 liên tiếp nâng lãi suất điều hành để kiềm chế lạm phát tại Mỹ, đưa mức lãi suất này lên cao nhất trong 15 năm kể từ 2007 trở lại đây. Việc thắt chặt chính sách tiền tệ ở Việt Nam được thực hiện với độ trễ khá dài khi duy trì lãi suất VNĐ ở mức dễ chịu trong 6 tháng đầu

năm 2022 và chỉ bắt vào đà tăng mạnh trong 6 tháng còn lại. Việc tăng lãi suất và giới hạn việc giải ngân khiến Tổng Công ty và các đối tác/khách hàng của Tổng Công ty gặp khó khăn trong việc thu xếp dòng tiền.

Rủi ro chậm thanh toán

Trong tình hình chung về áp lực tăng lãi suất và khả năng giải ngân của ngân hàng giảm khiến các khách hàng của Tổng Công ty gặp khó khăn trong dòng tiền và xuất hiện nhiều rủi ro về chậm thanh toán hoặc thậm chí mất khả năng thanh toán.

Rủi ro an toàn lao động

Ngành xây dựng và sản xuất vật liệu là một ngành có tính chất đặc thù, phần lớn người lao động phải thực hiện các công việc ngoài trời nên chịu ảnh hưởng lớn các yếu tố thời tiết, ngoài ra người lao động còn phải làm việc ở trên cao, vì vậy nếu không tuân thủ hệ thống quản lý về an toàn lao động thì rất dễ xảy ra tai nạn lao động. Một khi xảy ra các sự cố nghiêm trọng về an toàn lao động, ngoài việc tổn thất về con người, tinh thần và vật chất còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự tín nhiệm của chủ đầu tư, công ty tư vấn, ảnh hưởng đến uy tín và thương hiệu của công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	% so với KH
I	Doanh thu	Tỷ đ			
1	Công ty mẹ	Tỷ đ	2.231.000	1.897.637	85,05
2	Công ty mẹ hợp nhất	Tỷ đ	2.022.000	1.635.547	80,89
II	Lợi nhuận trước thuế				
1	Công ty mẹ	Tỷ đ	52.454	57.001	108,67
2	Công ty mẹ hợp nhất	Tỷ đ	125.350	134.001	106,9
III	Lợi nhuận sau thuế Cty mẹ	Tỷ đ		98.749	
IV	Tỷ lệ cổ tức	%		778	

– Tại thời điểm 31/12/2022,...

2. Tổ chức và nhân sự❖ **Danh sách thành viên HĐQT và Ban Điều hành**

– Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bầu/bổ nhiệm
1	Bà Đỗ Thị Hiếu	Chủ tịch HĐQT	22/04/2021
2	Ông Cao Trường Thụ	Thành viên HĐQT	22/04/2021
3	Ông Nguyễn Xuân Thắng	Thành viên HĐQT	22/04/2021
4	Ông Phạm Việt Thắng	Thành viên HĐQT	22/04/2021
5	Ông Đặng Minh Thừa	Thành viên HĐQT	22/04/201

– Ban Điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Cao Trường Thụ	Tổng giám đốc	15/05/2021
2	Phạm Việt Thắng	Phó Tổng giám đốc	01/05/2021

❖ **Tình hình nhân sự Tổng công ty:**

STT	NỘI DUNG	LOẠI HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
-----	----------	------------------------

I	Tổng số lao động	Không xác định thời hạn		Xác định thời hạn		Theo mùa vụ	
		Tổng số	Nam	Tổng số	Nam	Tổng số	Nam
	-Từ 18 - 30 tuổi	4	2	6	1		
	-Từ 31 - 45 tuổi	6	14	15	10		
	-Từ 46 - 55 tuổi	14	10	5	3		
	-Từ 56 - 60 tuổi	1	1	2	1		
	-Trên 60 tuổi						
II	Số công nhân, cán bộ quản lý, viên chức chia theo chuyên môn cao nhất được đào tạo	Tổng số		Nam		Nữ	
1	Sau đại học	14		11		3	
2	Đại học (và tương đương)	36		19		17	
3	Cao đẳng (và tương đương)	4		1		3	
4	Trung cấp chuyên nghiệp	12		11			
5	Đào tạo nghề						
6	Chưa qua đào tạo	1				1	
III	Ngành nghề được đào tạo (kể cả công nhân và các cán bộ quản lý)						
1	Xây dựng	3		3			
2	Kiến trúc (Quy hoạch, thiết kế)						
3	Kỹ sư đô thị (Cấp, thoát nước, điện kỹ thuật, điện lạnh ...)						
4	Kinh tế xây dựng	2				2	
5	Giao thông (Cầu, đường, KT giao thông)	1		1			
6	Thủy lợi (Thủy công, thủy nông)	1				1	
8	Cơ khí						
9	Trắc địa						
10	Vật liệu	2		2			
11	Ngành nghề khác	58		37		21	

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

– Các dự án đầu tư của Tổng công ty:

- + Dự án FiCO Home - Phan Huy Ích: Hội đồng quản trị đã thành lập Ban Quản lý Dự án FiCO Home – Phan Huy Ích để triển khai thực hiện dự án. Tiến độ dự án: Đang thực hiện rà soát, điều chỉnh phương án thiết kế, xác định nghĩa vụ tài chính bổ sung và thu xếp vốn để triển khai thực hiện dự án.

- + Điều chỉnh giấy phép khai thác và tái cơ cấu SX tại Mỏ đá Phước Hòa: Đã hoàn thành thủ tục đầu tư xin giấy phép khai thác mới, nâng công suất khai thác lên 1,4tr m3/năm, thời gian khai thác 28 năm. Hoàn thành công tác tái cơ cấu mô hình quản lý khai thác mỏ, tổ chức đấu thầu lựa chọn 5 đơn vị khai thác cho 3 khu vực trong toàn mỏ.

Tổ chức bán hàng qua cân điện tử, đầu tư mới hệ thống 5 cân điện tử, hệ thống cấp quang và camera giám sát nội bộ phục vụ công tác bán hàng và kiểm soát sản phẩm. Hiện mỏ đá Phước Hòa đã đi vào hoạt động ổn định và hiệu quả.

- + Dự án đầu tư điều chỉnh dự án đầu tư nhà máy chế biến bột Silica công suất 55.000 tấn/năm: Hiện Công ty TNHH MTV Cát Cam ranh FiCO đang trong quá trình nghiên cứu rà soát điều chỉnh quy mô đầu tư, phương án công nghệ và lập báo cáo nghiên cứu khả thi (điều chỉnh) dự án theo tinh thần nghị quyết số 18/NQ-HĐQT ngày 25/3/2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty VLXD số 1 – CTCP và văn bản số 1021/TCT – KHSXVH ngày 2/12/2019 của Tổng công ty VLXD số 1 – CTCP. Dự kiến hoàn thành trình phê duyệt trong quý II/2020. Dự án xin cấp phép thăm dò khu mỏ cát trắng tại Huyện Cam Lâm, Khánh Hòa: Hiện nay, đang tiến hành làm việc với Sở Xây dựng, các Sở Ban Ngành địa phương và UBND Tỉnh Khánh Hòa về việc xin giấy phép khai thác mỏ tại Cam Ranh theo đúng quy định.
- + Dự án mỏ đá Sông Trầu: Đã được cấp giấy phép khai thác mới, hiện đang hoàn tất các thủ tục với Ủy ban nhân dân Tỉnh Đồng Nai để thuê đất và cấp sổ đỏ với diện tích 14ha. Sau đó sẽ tiến hành tái cấu trúc lại khoản đầu tư của Tổng công ty tại mỏ đá Sông Trầu.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

STT	Tên đơn vị	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu	Địa chỉ	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu	Thành tiền (triệu đồng)
I	Công ty con					
1	Công ty cổ phần Phước Hòa FiCO	Sản xuất kinh doanh đá xây dựng, đá Granite	Km 5, QL 51, xã Tân Phước, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	25.000	73,87%	22.160

2	Công ty cổ phần Cơ khí Xây dựng Tân Định FICO	Gia công cơ khí; buôn bán vật liệu; thiết bị lắp đặt trong ngành xây dựng	Nhà máy phụ kiện vệ sinh, Đường số 2B, KCN Đồng An, Thuận An, Bình Dương.	30.000	64,24%	19.272
3	Công ty cổ phần Gạch men Thanh Thanh	Sản xuất gạch ốp lát	Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, Tỉnh Đồng Nai	59.923	51,44%	30.825
4	Công ty CP Gạch Đông Nam Á	Sản xuất gạch ốp lát	Khu Phố 9, Phường Chánh Phú Hoà, Thị Xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương	225.000	51%	2.550
5	Công ty TNHH MTV Cát Cam Ranh FICO	Khai thác khoáng sản	Thôn Tân Hải, Cam Hải Tây, Huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	30.000	100%	30.000
6	Công ty TNHH MTV Thương mại VLXD FICO	Kinh doanh thương mại VLXD	Tầng 15, Sailing Towet, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	200.000	100%	200.000
7	Công ty TNHH Kinh doanh sản phẩm Fico	Thương mại	Tầng 15, Sailing Towet, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM			
II Công ty liên doanh, liên kết						
1	Công ty cổ phần Xi măng FICO Tây Ninh	Sản xuất kinh doanh xi măng, vôi và thạch cao; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.	433 Đại lộ 30/4, Phường 1, TP. Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh.	2.500.000	25,84%	646.003
2	Công ty cổ phần Hóa An	Khai thác chế biến khoáng sản, sản xuất và kinh doanh VLXD	Ấp Cầu Hang, Xã Hóa An, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	151.200	24,86%	37.583
3	Công ty cổ phần Vitaly	Sản xuất mua bán VLXD; kinh doanh nhà ở, Môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản	Khu Bình Chuẩn, Đường N1, Thuận An, Bình Dương	80.000	30,75%	24.600

4	Công ty Cổ phần Havali - FiCO	Sản xuất kinh doanh gạch thủy tinh	Số 65, đường số 3, cư xá chu văn an, phường 26, quận Bình Thạnh, TP.HCM	3.000	20%	600
5	Công ty Cổ phần xây dựng FiCO - Corea	Cung cấp dịch vụ kỹ thuật xử lý nền đất yếu cho các công trình xây dựng, dự án hạ tầng	Số 1, Đường 81, Phường Tân Quy, Quận 7, TP.HCM	31.500	49,50%	15.593
6	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tân Bách Việt	Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	Tầng 15, Số 1, Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, TPHCM	79.272	29%	22.989
7	Công ty cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét. Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Sản xuất sản phẩm từ Plastic	408 Nguyễn Huệ, P.Phú Thỉnh, TX.Bình Long, Tỉnh Bình Phước.	17.000	30%	5.100
8	Công ty Cổ phần FiCO Công nghệ cao	Sản xuất gạch không nung	45 Hoa Mai, Phường 2, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	20.000	45%	9.000
9	Công ty cổ phần FiCO Pan – United	Sản phẩm bê tông thương phẩm	Lầu 8 South Buiding, 60 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TPHCM	60.000	45%	27.000

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	2.686.538.961.831	2.714.445.628.400	1,0%
Doanh thu thuần	1.460.847.330.005	1.635.547.349.798	12,0%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	119.356.879.263	134.854.862.411	13,0%

Lợi nhuận khác	3.855.090.082	(853.552.238)	(122,1%)
Lợi nhuận trước thuế	123.211.969.345	134.001.310.173	8,8%
Lợi nhuận sau thuế	97.971.986.792	114.894.586.407	17,3%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	727	778	7,0%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,06	1,21	
+ Hệ số thanh toán nhanh Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,52	0,57	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,43	0,40	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,76	0,67	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2,08	2,10	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,54	0,60	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,07	0,06	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,06	0,06	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,04	0,04	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,08	0,08	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP
- Mã cổ phiếu: FIC
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 VND/cổ phiếu

- Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký: 127.000.000 cổ phần (Một trăm hai mươi bảy triệu cổ phần).
- Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký: 1.270.000.000.000 đồng (Một nghìn hai trăm bảy mươi tỷ đồng).
- Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 76.135.600 cổ phần.
- Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng có điều kiện: 50.864.400 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông (Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 28/03/2023):

Danh mục	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng		
	Số lượng cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Số lượng CP	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông Nhà nước:	50.900.100	509.001.000.000	40,08				50.900.100	509.001.000.000	40,08
2. Cổ đông nội bộ: (HDQT, Ban TGD, BKS, KTT)	10.381.070	103.810.700.000	8,17				10.381.070	103.810.700.000	8,17
3. Cổ đông trong Tổng Công ty:									
<i>Cổ phiếu quỹ</i>	0	0	0				0	0	0
<i>Cán bộ công nhân viên</i>	122.300	1.223.000.000	0,10				122.300	1.223.000.000	0,10
4. Cổ đông ngoài Tổng Công ty:									
<i>Cá nhân</i>	14.781.230	147.812.300.000	11,64	4.500	45.000.000	0,004	14.785.730	147.857.300.000	11,64
<i>Tổ chức</i>	50.810.800	508.108.000.000	40				50.810.800	508.108.000.000	40

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e) Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến xã hội của công ty

6.1. Chính sách liên quan người lao động (NLĐ):

a) Số lượng lao động bình quân năm 2022: 72 người

Mức lương bình quân: 20.190.000 đ/người-tháng

- b) Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn – phúc lợi:
- Thời gian làm thêm: thực hiện theo đúng quy định của Bộ Luật lao động, đảm bảo hài hòa quyền lợi của doanh nghiệp và sức khỏe của NLD.
 - Khám sức khỏe định kỳ hàng năm: tổ chức trọn gói cho toàn thể NLD.
 - Mua gói bảo hiểm sức khỏe trọn năm cho NLD.
 - An toàn lao động: tổ chức tham gia các lớp tập huấn an toàn lao động, an toàn PCCC cho tập thể nhân viên theo quy định của Bộ LĐTB&XH.
 - Tổ chức chương trình đi du lịch hàng năm, trang phục, v.v ...: tổ chức cho toàn thể nhân viên.

6.2. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Tổng Công ty luôn chú trọng các công tác xã hội trong chiến lược, xem đó là trách nhiệm của mình đối với cộng đồng nhằm đóng góp vào sự phát triển lâu dài, bền vững của xã hội.

Tại FiCO, chúng tôi luôn thể hiện trách nhiệm với cộng đồng thông qua các hoạt động tài trợ cho những hoàn cảnh khó khăn, giảm thiểu tác động của thiên tai, các hoạt động văn hóa - nghệ thuật nhằm duy trì và phát huy bản sắc dân tộc Việt Nam.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động SXKD trong năm 2022 của Tổng công ty khá tốt, lợi nhuận hợp nhất và lợi nhuận trên báo cáo riêng Công ty mẹ đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Có được kết quả này trong bối cảnh thị trường gặp nhiều khó khăn cho thấy sự nỗ lực của Ban lãnh đạo, người lao động trong hệ thống của Tổng công ty. Các biện pháp quản trị chủ đạo được áp dụng và thực hiện trong năm 2022 bao gồm:

- Một là duy trì ổn định sản xuất kinh doanh ở các mặt hàng chiến lược như cát trắng silica, đá xây dựng, vật liệu ốp lát trang trí. Trong đó, đẩy mạnh việc hoàn thành các thủ tục pháp lý cho các khu mỏ như Mỏ cát trắng Thủy Triều, Mỏ đá Phước Hòa; Tổ chức rà soát đánh giá quy trình sản xuất, tăng cường công tác quản trị sản xuất như kiểm tra chất lượng nguyên nhiên vật liệu, định mức sản xuất, đánh giá chất lượng sản phẩm... nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm, duy trì tốt mạng lưới bán hàng thương mại nhằm đưa được sản phẩm chất lượng đến tay khách hàng.

- Hai là tiếp tục đẩy mạnh chính sách quản trị tập trung, tham gia sâu vào quá trình sản xuất và điều hành tại các đơn vị thành viên nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra ổn định, tiết kiệm chi phí, giảm giá thành để tăng hiệu quả hoạt động của toàn hệ thống. Theo đó Tổng công ty tham gia vào chuỗi cung ứng nguyên, nhiên vật liệu đầu vào tại các nhà máy với nguyên tắc đảm bảo chất lượng, chủng loại đa dạng, giá cạnh tranh và đồng thời thực hiện bao tiêu toàn bộ các sản phẩm đầu ra cho các sản phẩm đá xây dựng Phước Hòa, cát trắng Silica, gạch men FiCO Đông Nam Á, Vitaly, Thanh Thanh.
- Ba là đối với các khoản công nợ tồn đọng, tập trung đánh giá và thực hiện các giải pháp để thu hồi công nợ, kiểm soát chặt chẽ các khoản nợ đến hạn, hạn chế phát sinh các khoản nợ phải thu khó đòi, nhằm đảm bảo duy trì dòng tiền và tính thanh khoản của Tổng công ty. Tiếp tục rà soát các hạng mục kinh doanh chưa hiệu quả và thực hiện trích lập dự phòng để phản ánh đúng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Chủ động thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo dòng tiền cho hoạt động kinh doanh, thanh toán các khoản nợ đến hạn; Chủ động làm việc với các ngân hàng nhằm thực hiện các biện pháp giảm lãi vay, giảm chi phí tài chính.
- Bốn là tập trung khai thác tối đa hiệu quả tài sản của Tổng công ty, cắt giảm các khoản chi phí hoạt động kém hiệu quả, điển hình là sắp xếp và cho thuê lại một phần diện tích văn phòng (trước đây sử dụng làm văn phòng Công ty TNHH MTV Thương mại FiCO), thanh lý các tài sản cũ, chi phí vận hành cao, trả lại các mặt bằng kho khai thác kém hiệu quả tại Bình Chánh, chuyển toàn bộ quyền quản lý diện tích tại tòa nhà Pearl Plaza-Bình Thạnh về Văn phòng quản lý và khai thác trực tiếp...

2. Kết quả hoạt động và các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2021	Kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022	Thực hiện năm 2022
1	Doanh thu hợp nhất	1.460.847	2.022.000	1.635.547
2	Doanh thu công ty mẹ	1.090.052	2.231.000	1.897.637
3	Lợi nhuận TT hợp nhất	123.211	125.350	134.001
4	Lợi nhuận TT Cty mẹ	52.254	52.454	57.001
4.1	Tiền và tương đương tiền	142.641		19.443
4.2	Tiền gửi có kỳ hạn			127.800
4.3	Phải thu khách hàng	267.670		380.682
4.4	Hàng tồn kho	272.971		273.640
4.5	Nợ ngắn hạn	615.112		637.058

Ghi chú:

- Chỉ tiêu doanh thu hợp nhất cả năm 2022 giảm và chưa tương ứng với chỉ tiêu lợi nhuận đạt được do nguyên nhân sau: Doanh thu hợp nhất giảm so với kế hoạch 2022 do doanh thu kinh doanh thép giảm mạnh, chỉ đạt 10,64% (tương đương 47,98 tỷ đồng) so với kế hoạch đề ra cho năm 2022 là 447 tỷ đồng do biến động về giá thép trong nước và quốc tế dẫn đến lợi nhuận thấp.
- Tại thời điểm 31/12/2022, Tổng tài sản của Công ty mẹ là 2.104,4 tỷ đồng, tăng 78,1 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm. Nguyên nhân chủ yếu do lợi nhuận chưa phân phối tăng 51,8 tỷ đồng, chiếm dụng vốn của nhà cung cấp vật tư tăng 24,9 tỷ đồng và một phần xuất phát từ việc mở rộng hoạt động kinh doanh thương mại cát, đá tại Ban Thương mại Tổng công ty.
- Doanh thu hợp nhất của Tổng công ty năm 2022 đạt hơn 1.636 tỷ đồng, đạt 80,9% kế hoạch 2022, tăng 12% so với năm 2021 (Năm 2021 doanh thu hợp nhất thực hiện đạt 1.460,8 tỷ đồng), riêng Công ty mẹ đạt 1.897,6 tỷ đồng bằng 85% kế hoạch đề ra cho năm 2022).
- Lợi nhuận hợp nhất đạt 134,001 tỷ đồng, vượt 6,9 % kế hoạch 2022 do Đại hội đồng cổ đông đặt ra, tăng 8,7%, tương ứng là 10,79 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021 (năm 2021 lợi nhuận hợp nhất đạt 123,21 tỷ đồng); riêng công ty mẹ đạt hơn 57 tỷ đồng, vượt 8,6% kế hoạch 2022 đề ra và tăng 9% so với cùng kỳ 2021;

2. Báo cáo các nội dung chủ yếu đã thực hiện năm 2022 của Tổng công (Cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý)

Đối với hoạt động điều hành của Tổng công ty đã chú trọng hoạt động tác nghiệp hàng tuần, Ban Điều hành tiếp tục triển khai họp giao ban định kỳ 2 tuần/lần để chủ động giao và rà soát các công việc đã thực hiện, nắm bắt và giải quyết các vấn đề phát sinh của các Phòng, Ban nghiệp vụ. Các Ban nghiệp vụ căn cứ trên chức năng nhiệm vụ được giao và các công việc cụ thể để chủ động, phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ của các Ban theo định hướng được Ban Điều hành giao và đạt hiệu quả tốt theo đúng nhiệm vụ do Hội đồng quản trị đề ra.

2.1 Về lĩnh vực vận hành sản xuất công nghiệp và kinh doanh thương mại:

- Xây dựng phương án đảm bảo nguồn cung nhiên liệu (than đá, CNG, bã điều...) cho các đơn vị sản xuất gạch ốp lát. Triển khai đầu tư chuyển đổi nhiên liệu từ than đá sang khí CNG tại nhà máy gạch Đông Nam Á, Vitaly. Triển khai cơ cấu lại sản phẩm kinh doanh tại các đại lý và phương án xử lý các mẫu sản phẩm cũ (tồn kho) tại Nhà máy.
- Xây dựng và triển khai phương án quy hoạch khai thác, giao thông, quản lý an toàn lao động, an ninh trật tự và quy trình kiểm soát xuất nhập thành phẩm tại

Mỏ đá Phước Hòa (Công ty CP Phước Hòa FiCO). Tiếp tục thực hiện thủ tục thuê đất cho các diện tích còn lại theo GPKT được UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp. Hỗ trợ pháp lý có liên quan đến các tranh chấp pháp lý đất, dự án bất động sản, diện tích đất thuộc quyền quản lý của Công ty Phước Hòa FiCO tại thị xã Phú Mỹ- tỉnh BRVT.

- Triển khai phương án tái cơ cấu cho các Công ty TNHH MTV FiCO DECOR (giải thể), Công ty CP cơ khí xây dựng Tân Định, Công ty CP FiCO Công nghệ cao.
- Triển khai tiếp tục mở rộng thêm mạng lưới đại lý cho Công ty TNHH MTV KD SP FiCO (FICOCOM). Triển khai kế hoạch phối hợp với các nhà máy về việc điều tiết sản xuất, cân đối giữa sản xuất và tiêu thụ, nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm gạch ốp lát để phù hợp yêu cầu của thị trường. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu sản phẩm đặt hàng, tăng tỷ trọng các sản phẩm mang lại biên lợi nhuận cao hơn trong hệ thống (Porcelain, Granite).
- Tiếp tục triển khai tái cơ cấu mô hình kinh doanh đối với các đơn vị trong Tổng công ty tạo dòng tiền cho Tổng công ty và quản lý tập trung kiểm soát chất lượng, giá thành các khâu từ nguyên liệu đầu vào và các sản phẩm đầu ra của các nhà máy thuộc khối sản xuất công nghiệp. Bao tiêu dịch vụ vận chuyển thương mại sản phẩm cho khách hàng tại mỏ đá Phước Hòa.
- Triển khai kiểm toán nội bộ, rà soát các hợp đồng khai thác tại mỏ đá Phước Hòa và công ty FiCO-Corea.

2.2 Về lĩnh vực tài chính:

- Đảm bảo hoạt động tín dụng, cân đối dòng tiền theo kế hoạch (bao gồm thanh toán nợ đối với Quỹ hỗ trợ và sắp xếp doanh nghiệp), không để mất cân đối tài chính của Tổng công ty;
- Hoàn thành công tác ký kết Hợp đồng tín dụng mới cho năm 2022 theo nghị quyết của HĐQT với các tổ chức tín dụng như Agribank, Vietcombank, TPBank và VPBank; Phối hợp với BIDV để thực hiện tái tục hạn mức tín dụng cho năm 2023.
- Thực hiện tốt công tác kế toán quản trị, kiểm soát dòng tiền chung và hiệu quả hoạt động của Tổng công ty và các Công ty con.
- Hoàn thành công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và trình HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.
- Tiếp tục triển khai, hoàn thiện mô hình quản trị tài chính tập trung, rà soát, đánh giá và cải tiến hệ thống phần mềm kế toán Fast trên toàn hệ thống FiCO.

- Hoàn tất công tác quyết toán thuế và đóng mã số thuế tại chi nhánh FiCO Hà Nội cũng như chuyển thuế GTGT đầu vào được khấu trừ từ Chi nhánh FiCO Hà Nội vào Tổng công ty. Thực hiện các thủ tục chấm dứt hoạt động của Chi nhánh FiCO Hà Nội. Hoàn tất quyết toán thuế, đóng mã số thuế và chấm dứt hoạt động của Chi nhánh FiCO Đà Nẵng.
- Riêng về khoản tiền lãi chậm nộp đối với khoản chênh lệch vốn Nhà nước tại thời điểm chuyển sang công ty cổ phần về Quỹ hỗ trợ sắp xếp Doanh nghiệp – Bộ Tài chính gần 38 tỷ đồng đã nêu trên được xử lý trong năm 2022 như sau: Tổng công ty đã gửi các văn bản số 223/FiCO – TCKT ngày 09/8/2022; số 224/FiCO – TCKT ngày 09/8/2022 và số 270/FiCO – TCKT ngày 27/09/2022 cũng như đính kèm các hồ sơ chứng từ có liên quan đến Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính và Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước, đề nghị xem xét miễn lãi chậm nộp về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp theo hướng dẫn tại phụ lục số IV của Nghị định số 148/2021/NĐ - CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Ngày 12/12/2022, Bộ Tài Chính đã có Văn bản số 13115/BTC-TCDN xác nhận: “Tổng công ty (FiCO) được xem xét xử lý miễn lãi chậm nộp”. Hiện đang chờ ý kiến của Bộ Xây dựng.

2.3 Lĩnh vực đầu tư, phát triển và M&A.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát và theo dõi, quyết toán chi phí đầu tư các dự án, đầu tư chiều sâu và sửa chữa lớn tại các nhà máy, đánh giá chất lượng và hợp quy các sản phẩm tại các đơn vị; Tổ chức tiếp tục nghiên cứu phát triển các dự án đầu tư tiềm năng tại Cty mẹ - VP Tổng công ty, tại các đơn vị thành viên (Dự án ứng dụng Photphogypsum vào SX vật liệu xây dựng, dự án đầu tư dự án mở rộng, nâng công suất dây chuyền sản xuất bột đá ly tâm công suất 600.000 tấn/năm tại Công ty đá Phước Hòa, dự án nâng công suất sàng tuyển cát silica tại Cam Ranh lên 600.000 tấn/năm...).
- Triển khai các thủ tục xin gia hạn quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và chủ đầu tư cho dự án khu nhà cao tầng thuộc dự án khu dân cư 2/34 Phan Huy ích tại UBND thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn thiện phương án kiến trúc để đề xuất điều chỉnh quy hoạch phân khu chức năng cho dự án theo hướng chuyển sang phân khúc cao cấp, hiệu quả cao như nhà liên kế, thấp tầng.
- Tiếp tục hoàn thành thủ tục pháp lý điều chỉnh và tổ chức đánh giá lại hiệu quả và khả năng pháp lý để có thể tiếp tục triển khai đầu tư các hạng mục còn lại của dự án Nghiên cứu bột silica công suất 55.000 tấn/năm tại Cam Lâm, Khánh Hòa.
- Triển khai thuê tư vấn và hoàn thành thủ tục đóng cửa mỏ một phần và quy hoạch khai thác, hoàn thiện thủ tục chuyển đổi giấy phép khai thác cho Mỏ cát

trắng Thủy Triều, Cam Hải Đông, Cam Lâm, Khánh Hòa. Chấm dứt thực hiện nghiên cứu đầu tư tại mỏ cát trắng 70ha tại Cam Đức, Cam Lâm, Khánh Hòa và triển khai quyết toán các chi phí chuẩn bị dự án đã thực hiện.

- Xây dựng và triển khai phương án sử dụng hiệu quả, tổ chức thanh lý tài sản không cần dùng như máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ ... Ký hợp đồng cho thuê lại kho bãi, mặt bằng chưa cần dùng với các đối tác, triển khai các thủ tục đầu tư cần thiết cho khách hàng.
- Tiếp tục triển khai thực hiện rà soát tình hình quản lý, sử dụng tài sản của Tổng công ty (Sàn thương mại tại các chung cư, văn phòng thuộc sở hữu của TCT); đầu tư sửa chữa văn phòng Tổng công ty, bố trí lại các vị trí làm việc và tổ chức cho thuê các diện tích dôi dư hoặc chưa sử dụng nhằm tận dụng tối đa mặt bằng và tối ưu hóa chi phí sử dụng cho các khu văn phòng do Tổng công ty đang quản lý, khai thác như 111A Pasteur, quận 1; Tòa nhà 9-19 Hồ Tùng Mậu (lầu 4); Tòa nhà Pear Plaza (lầu 10) và Văn phòng tại Kho Biên Hòa – KCN BH 2.

2.4 Đánh giá những mặt hạn chế cần tiếp tục hoàn thiện khác.

- Tiếp tục kiện toàn, cấu trúc lại và quản trị hoạt động, chi phí của Công ty mẹ đảm bảo: Minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.
- Lĩnh vực thương mại: Mặc dù đã có chuyển biến tích cực trong hoạt động kinh doanh, nhưng dư nợ tài chính còn cao, cần đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, sàng lọc nguồn khách hàng để đảm bảo an toàn tài chính.
- Lĩnh vực gạch ốp lát: Công ty Vitaly hoạt động chưa hiệu quả, chất lượng sản phẩm chưa cao, giá thành cao, sức cạnh tranh thấp dẫn đến việc thành phẩm cuối năm tồn kho lớn, tình hình tài chính công ty gặp nhiều khó khăn.
- Lĩnh vực khoáng sản: Chưa hoàn thành dứt điểm được các thủ tục pháp lý về đất đai tại Cty CP Phước Hòa FiCO và thủ tục xin chủ trương bổ sung quy hoạch khoáng sản cho các khu mỏ tại Công ty cát Cam Ranh FiCO.

3. Kế hoạch phát triển trong năm 2023.

3.1 Giải pháp trọng tâm:

a) Đối với hoạt động quản trị, điều hành của Công ty mẹ:

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức của Văn phòng Tổng công ty, rà soát, đánh giá lại tình hình lao động, xây dựng quy chế quản trị phù hợp với cơ cấu sở hữu vốn và thực tế hoạt động của Tổng công ty; phòng ngừa các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và quản lý vốn.
- Phát huy vai trò chủ đạo của Tổng Công ty trong công tác phân phối sản phẩm, công tác quản trị chi phí và chất lượng sản phẩm tại các đơn vị sản xuất; triển

khai nghiên cứu chương trình quản trị thống nhất, hệ thống kiểm soát nội bộ chặt chẽ từ Công ty mẹ - Tổng công ty đến các Công ty thành viên, kiểm soát tốt thông tin, giám sát quy trình hoạt động, đưa công nghệ thông tin ứng dụng sâu rộng hơn nữa vào quản trị tại văn phòng và các bộ phận có liên quan nhằm đạt hiệu quả tối ưu trong quản lý hoạt động kinh doanh và kịp thời đánh giá rủi ro, đưa ra quyết định kịp thời và nhanh chóng.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác thoái vốn đầu tư của Tổng công ty theo đề án tái cơ cấu đã được duyệt để thu hồi và tập trung nguồn lực cho chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025;
- Quản trị nguồn vốn vay minh bạch, hiệu quả đối với từng hoạt động; giữ vững an toàn về tài chính, dòng tiền.

b) Đối với các công ty thành viên:

- Xây dựng cơ chế tương tác và kinh doanh minh bạch giữa Tổng công ty và Công ty Thương mại, đảm bảo không ảnh hưởng đến chi phí và hiệu quả của Tổng công ty; Tập trung xử lý các khoản tồn đọng.
- Tiếp tục thực hiện các giải pháp quản trị sản xuất, quản lý khai thác mỏ an toàn, hiệu quả. Mở rộng thị trường tiêu thụ để đảm bảo tăng trưởng và hiệu quả. Phấn đấu hoàn thành thủ tục pháp lý về đất đai tại các mỏ khai thác khoáng sản trong quý III/2023.
- Hợp tác, hỗ trợ để đảm bảo hiệu quả và thu nhập của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp. Tiếp tục công tác soát xét, chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện quy chế Người đại diện FICO để tăng cường tương tác, thúc đẩy hiệu quả chung đối với các đơn vị thành viên FICO.

c) Công tác đầu tư phát triển:

- Tiếp tục thực hiện các dự án chuyển tiếp: Dự án đầu tư Nhà máy chế biến bột Silica công suất 55.000 tấn/năm; Dự án khu dân cư FICO STAR; Dự án nghiên cứu cát nhân tạo tại Mỏ đá Phước Hòa;
- Thực hiện tìm kiếm và đầu tư các mỏ nguyên liệu và nghiên cứu phương án đầu tư chế biến nguyên liệu như Cát trắng, cát xây dựng, đá xây dựng; Nghiên cứu khảo sát và chuẩn bị đầu tư các dự án phát triển sản phẩm mới (chú trọng hoạt động M&A) như tấm Silic/gạch ốp lát, đá nhân tạo, vật liệu xây dựng siêu nhẹ... để tăng quy mô đáp ứng mục tiêu phát triển FICO;

d) Công tác quyết toán, bàn giao vốn và thoái vốn Nhà nước:

- Đối với Công tác quyết toán bàn giao và thoái vốn Nhà nước, Tổng công ty tiếp tục phối hợp SCIC, Bộ Xây dựng triển khai các thủ tục cần thiết để thực hiện thoái vốn Nhà nước theo quy định (Xử lý các vướng mắc theo kết luận của

TTCP và Kiểm toán NN để tổ chức quyết toán bàn giao vốn nhà nước; Sau khi quyết toán bàn giao vốn Nhà nước sẽ tiến hành thủ tục thoái vốn theo quy định).

4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

- Trong năm 2022, Tổng Công ty không phát sinh các trường hợp ảnh hưởng tới chỉ tiêu môi trường.
- Việc tiêu thụ điện, nước, năng lượng đốt, phát thải... đều được kiểm soát chặt chẽ và tiết kiệm. Với nhiều chương trình nhằm tối ưu các nguồn nguyên liệu ảnh hưởng tới môi trường, Tổng Công ty đã và đang ngày nâng cao hiệu quả và hướng tới hoạt động ngày một xanh hơn.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

i. Số lượng lao động bình quân năm 2022: 72 người

Mức lương bình quân: 20.190.000 đ/người-tháng

ii. Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn – phúc lợi:

- Thời gian làm thêm: thực hiện theo đúng quy định của Bộ Luật lao động, đảm bảo hài hòa quyền lợi của doanh nghiệp và sức khỏe của NLD.
- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm: tổ chức trọn gói cho toàn thể NLD.
- Mua gói bảo hiểm sức khỏe trọn năm cho NLD.
- An toàn lao động: tổ chức tham gia các lớp tập huấn an toàn lao động, an toàn PCCC cho tập thể nhân viên theo quy định của Bộ LĐTB&XH.
- Tổ chức chương trình đi du lịch hàng năm, trang phục, v.v ...: tổ chức cho toàn thể nhân viên.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

- Tổng Công ty luôn tham gia tích cực và ý thức cao về trách nhiệm đối với Cộng đồng. Hàng năm, Tổng Công ty và các Đơn vị trực thuộc luôn thực hiện tốt việc đóng góp vào kinh tế và xã hội tại địa phương hoạt động thông qua hoạt động sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường làm việc, tạo thêm công việc cho địa phương và ủng hộ các hoạt động xã hội tại địa phương.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Về công tác tái cấu trúc hệ thống quản trị:

- Tổng công ty đã tái cấu trúc mô hình tổ chức và hoạt động của Cơ quan Tổng ty. Tiến hành kiện toàn, định biên nhân sự và ban hành chức năng, nhiệm vụ của từng Ban.
- Triển khai mô hình quản trị tập trung đối với các đơn vị thành viên để thống nhất hệ thống quản trị, điều hành và tăng cường hiệu quả sử dụng các nguồn lực (tài chính, nhân sự...) của Tổng công ty:
 - + Đối với các Công ty con và các đơn vị thành viên mà Tổng công ty nắm quyền chi phối: Áp dụng mô hình quản trị tập trung tại Tổng công ty.
 - + Đối với các Công ty liên doanh, liên kết và các khoản đầu tư tài chính khác: Áp dụng mô hình quản trị thông qua người đại diện vốn Tổng công ty tại các đơn vị thành viên.
 - + Cơ chế quản trị tập trung triển khai đồng bộ trên 5 lĩnh vực chủ yếu: Tài chính, Nhân sự, Sản xuất, Kinh doanh và Đầu tư.
- Ban hành hệ thống mẫu biểu báo cáo quản trị áp dụng chung cho các đơn vị thành viên Tổng công ty để phục vụ việc triển khai mô hình quản trị tập trung.
- Kiện toàn người đại diện phần vốn FiCO tại các đơn vị thành viên để đáp ứng yêu cầu triển khai mô hình quản trị mới.

1. Về công tác xây dựng kế hoạch:

- Tổng công ty đã giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đối với các đơn vị thành viên. Trong đó thống nhất giao khoán các chỉ tiêu: chi phí sản xuất, giá thành, giá bán sản phẩm...
- Tổng công ty cũng thường xuyên rà soát lại các chỉ tiêu kế hoạch, đánh giá tính khả thi và điều chỉnh để phù hợp với năng lực sản xuất kinh doanh thực tế và tình hình thị trường; đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch của các đơn vị thành viên.

2. Về công tác đầu tư và M&A:

Hội đồng quản trị Tổng công ty chỉ đạo các công ty con và người đại diện vốn FiCO tại các công ty liên doanh, liên kết về việc thực hiện các dự án trọng điểm của Tổng công ty:

- + Dự án FiCO Home - Phan Huy Ích: Hội đồng quản trị đã kiện toàn Ban Quản lý Dự án để triển khai thực hiện dự án. Tiến độ dự án: Tổng công ty đang rà soát và đánh giá hiệu quả dự án để chuẩn bị thi công xây dựng. Phối hợp với các Sở Ban ngành liên quan để hoàn tất công tác thẩm định giá, chờ cấp GCNQSDĐ để đưa vào hồ sơ quyết toán bàn giao vốn Nhà nước.
- + Dự án đầu tư khai thác mỏ đá Phước Hòa: Tiếp tục triển khai việc quy hoạch, khai thác, bán sản phẩm cho đối tác theo phương thức mới; mở rộng thị trường tiêu thụ và thực hiện thủ tục thuê toàn bộ khu mỏ theo quy định pháp luật.
- + Dự án đầu tư Nhà máy chế biến bột Silica: Đã tiến hành các thủ tục điều chỉnh dự án; trong đó, điều chỉnh về chất lượng sản phẩm, thiết bị công nghệ, giải pháp về kết cấu công trình, tổng mức đầu tư và các chỉ tiêu kinh tế tài chính. Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo quy định, đang tiến hành xây dựng nhà kho và lựa chọn nhà cung cấp máy móc thiết bị để lắp đặt.
- + Dự án xin cấp phép thăm dò khu mỏ cát trắng tại Huyện Cam Lâm, Khánh Hòa: Hiện nay, đang tiến hành trình Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt việc giấy phép khai thác mỏ tại Cam Ranh.
- + Dự án mỏ đá Sông Trầu: Tổng công ty đã tiến hành hợp tác kinh doanh với công ty tại mỏ đá Sông Trầu theo Nghị quyết số 170/NQ-HĐQT ngày 27/11/2020 của HĐQT Tổng công ty đã giúp giảm toàn bộ chi phí hoạt động hàng năm và mang lại lợi nhuận từ mỏ đá.

3. Về công tác nhân sự

Trong kỳ có nhiều sự thay đổi liên quan đến công tác nhân sự. Trong đó, các thay đổi nhân sự chủ chốt như sau:

- Ngày 31/05/2022: Bỏ nhiệm Bà Hoàng Thị Xuân Thủy giữ chức vụ Kế toán trưởng Tổng công ty
- Ngày 29/6/2022 : Bỏ nhiệm Ông Phạm Việt Thắng giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Thương mại VLXD FiCO
- Ngày 24/10/2022: Bỏ nhiệm Ông Nguyễn Xuân Hùng giữ chức vụ Phụ trách kế toán Tổng công ty.

4. Về công tác quan hệ với cổ đông và công bố thông tin:

- + Đảm bảo các quyền lợi của các cổ đông theo đúng Điều lệ và quy định pháp luật hiện hành.
- + Chỉ đạo công tác công bố thông tin đến UBCKNN, cổ đông và tổ chức, cá nhân đầu tư theo quy định.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 7.3, Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tân Bách Việt - Công ty liên kết của Tổng Công ty và Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng Công ty đã được điều chỉnh hồi tố từ 2019 đến 2021. Vì vậy, một số số liệu của Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính từ 2019 đến 2021 của Tổng Công ty đã được điều chỉnh hồi tố theo các quy định kế toán hiện hành để phù hợp với việc so sánh với số liệu năm nay.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không bị ảnh hưởng bởi vấn đề nêu trên.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Đính kèm

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY
CONFIRMATION BY THE COMPANY'S LEGAL REPRESENTATIVE



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đỗ Thị Hiền